

PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO SƠN TÂY
TRƯỜNG MN BÀI MÀU
XÃ SƠN MÀU

KẾ HOẠCH

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG MNBM XÃ SƠN MÀU
GIAI ĐOẠN 2021-2025 TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030



THÁNG 7/2021

Sơn Màu, ngày 20 tháng 7 năm 2020

KẾ HOẠCH

Chiến lược phát triển trường mầm non Bãi Màu xã Sơn Màu giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn đến năm 2030

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ Luật giáo dục 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội ban hành Luật giáo dục;

Căn cứ Quyết định 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 của Thủ tướng Quyết định Phê duyệt Đề án phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025;

Căn cứ Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và trường Mầm non đạt chuẩn Quốc gia;

Căn cứ Thông tư 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non.

Căn cứ Thông tư 13/2020/TT-BGD&ĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường Mầm non. Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học Phổ thông và trường Phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Mầm non;

Căn cứ Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 28/5/2021 của UBND huyện Sơn Tây về việc xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Sơn Tây. Theo lộ trình được UBND huyện phê duyệt thì trường Mầm non Bãi Màu xã Sơn Màu được đề nghị kiểm định và công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 trong năm 2024.

Căn cứ vào tình hình thực tế, Trường Mầm non Bãi Màu xã Sơn Màu xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển trường mầm non Bãi Màu xã Sơn Màu giai đoạn 2020 - 2025 tầm nhìn đến năm 2030 và triển khai thực hiện như sau:

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Sơn Màu là 1 xã nằm trong vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, địa hình đồi núi, giao thông đi lại khó khăn, cách trở vào mùa mưa bão. Dân số toàn xã có 1.725 khẩu với 464 hộ gồm 3 dân tộc Kdong, Hre và kinh cùng sinh sống. Trong đó dân tộc Kdong chiếm 86,09%. Hiện toàn xã có đến 241 hộ nghèo chiếm 51,9%. Trong những năm qua, về tình kinh tế xã hội có sự chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, về phong tục tập quán, cách sống của người dân vẫn còn lạc hậu. Đặc biệt công tác chăm sóc giáo dục, nhận thức về việc học của con em còn nhiều hạn chế. Do vậy, vấn đề về Giáo dục được Đảng ủy - HĐND - UBND xã Sơn Màu xem là một nhiệm vụ trọng

tâm của địa phương. Với mục tiêu này, Xã Sơn Màu đặc biệt lưu ý đến việc xây dựng chiến lược giáo dục, sự đổi mới tư duy của đội ngũ cán bộ, giáo viên và từng bước nâng dần chất lượng giáo dục để rút ngắn khoảng cách giữa các vùng miền trong huyện.

Trường mầm non Bãi Màu xã Sơn Màu được thành lập theo Quyết định số 1593/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2010 của UBND huyện Sơn Tây về việc thành lập trường Mầm non Bãi Màu xã Sơn Màu. Với tổng diện tích 3.851 m², trường có 1 điểm trường chính và 04 điểm trường lẻ.

1. Quy mô trường lớp

Năm học 2020-2021 nhà trường có 06 lớp (01 lớp đơn và 05 lớp ghép)

Tổng số học sinh toàn trường: 114 cháu/06 lớp/05 điểm trường. Lớp được phân chia theo độ tuổi 1/6 lớp, tỉ lệ 16%.

Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ năm học 2020-2021: Trẻ phát triển bình thường về cân nặng: 80%, chiều cao: 80%; trẻ suy dinh dưỡng về cân nặng: 20%, chiều cao: 20%.

2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường trong năm học 2020-2021 hiện có: 15. Trong đó: Cán bộ quản lý: 01; giáo viên: 09; nhân viên: 05 (01 kế toán, 01 tạp vụ, 01 bảo vệ, 02 cấp dưỡng)

Trình độ chuyên môn: 66% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn, chưa đạt chuẩn: 03/09, tỉ lệ 34%. Trong đó: Đạt chuẩn: 04/09 GV tỉ lệ 44%, trên chuẩn: 02/09 GV tỉ lệ 22%

Tổng số đảng viên: 02

Đội ngũ giáo viên, nhân viên đa số có trình độ chuyên môn tốt, nhiệt tình, tâm huyết trách nhiệm luôn có ý thức tự học tự rèn để khẳng định mình. BGH nhiệt tình, có trách nhiệm cao, luôn dám nghĩ, biết làm, dám chịu trách nhiệm, được sự tín nhiệm của cán bộ giáo viên nhân viên nhà trường, nhân dân địa phương.

3. Cơ sở vật chất

Phòng học: 06, văn phòng: 01, bếp tạm: 01, nhà công vụ: 02 phòng, thiết bị đồ dùng: 04 bộ, đồ chơi ngoài trời: 01 bộ.

II. PHÂN TÍCH CƠ HỘI, THÁCH THỨC VÀ CÁC ĐIỂM MẠNH, ĐIỂM YẾU

1. Thời cơ

Được sự quan tâm của Đảng ủy, UBND xã Sơn Màu, Chi bộ nhà trường trong công tác vận động học sinh ra lớp, công tác phát triển Đảng. Sự chỉ đạo sát xao của lãnh đạo và bộ phận chuyên môn Phòng Giáo dục & Đào tạo Sơn Tây trong công tác chuyên môn và đầu tư xây dựng, bổ sung sửa chữa một số hạng mục công trình của đơn vị trường.

Nhà trường được cha mẹ học sinh và người dân tín nhiệm, đã góp phần động viên tinh thần đội ngũ trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ, giúp nhà trường hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

2. Thách thức

- Nhận thức về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ trong một bộ phận cha mẹ trẻ còn bất cập, sự phối hợp chưa hiệu quả.
- Trẻ từ 0-5 tuổi hàng năm tăng nhẹ từ 2-3 trẻ. Vì vậy ít nhiều sẽ ảnh hưởng đến công tác tuyển sinh hàng năm của nhà trường.
- Chế độ cho trẻ nhà trẻ chưa có vì vậy tỉ lệ huy động trẻ độ tuổi nhà trẻ chưa đạt kết quả cao.
- Yêu cầu của xã hội ngày càng cao về chất lượng giáo dục, đòi hỏi:
 - + Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và liên tục được nâng cao.
 - + Việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ giáo viên, nhân viên.
 - + Cần huy động sự đầu tư, đóng góp của xã hội đảm bảo cơ sở vật chất và điều kiện dạy học thích ứng với nhu cầu xã hội.
- Cơ sở vật chất, kỹ thuật chưa đáp ứng kịp thời theo yêu cầu dạy học.
- Một số giáo viên chưa thực sự đổi mới trong công tác soạn giảng.
- Yêu cầu của xã hội và phụ huynh ngày càng cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập; Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và liên tục được nâng cao

3. Điểm mạnh

Nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện của lãnh đạo Đảng ủy, UBND xã và sự phối hợp của các Ban, Ngành, Đoàn thể; Sự chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo về mọi mặt công tác của đơn vị trường.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên của nhà trường nhiệt tình, có năng lực, tâm huyết với nghề, có lối sống lành mạnh, phẩm chất đạo đức trong sáng, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, có khả năng ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và giảng dạy, luôn được đồng nghiệp tín nhiệm, phụ huynh học sinh và nhân dân địa phương tin tưởng.

Về cơ sở vật chất: Trường mầm non Bãi Màu xã Sơn Màu được xây dựng theo hướng kiên cố, tổng số phòng: 06 phòng. Khuôn viên rộng rãi, thoáng mát.

4. Điểm yếu

Về cơ cấu tổ chức bộ máy trong nhà trường chưa đủ vị trí, số lượng người làm việc theo quy định. Vì vậy, việc giải quyết một số công việc trong công tác quản lý đôi khi chưa khoa học, kịp thời.

Về chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ: Đa số phụ huynh là người dân tộc thiểu số, điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn vì vậy công tác huy động xã hội hóa nhằm nâng dần chất lượng bữa ăn bán trú cho trẻ chưa đạt hiệu quả, tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng cao; thể trạng và ngôn ngữ phát triển chậm vì vậy đã phần nào khó khăn trong công tác dạy học theo chuyên đề lấy trẻ làm trung tâm.

Về cơ sở vật chất, hạ tầng: Trường mầm non Bãi Màu xã Sơn Màu xây dựng từ năm 2010, qua hơn 11 năm sử dụng đang dần xuống cấp, trần nhà bị thấm dột, tường vôi bị bong tróc, ẩm mốc vào mùa mưa, cột, nền xuống cấp. Nhà vệ sinh không đồng bộ, chưa đúng chuẩn và hiện đại; Hệ thống sân chơi không bằng phẳng, gồ ghề, không đảm bảo an toàn cho trẻ học tập, vui chơi và chưa đảm bảo tính mỹ quan của nhà trường;

Điểm trường ĐăkPanh chưa đủ phòng học và sân chơi theo quy định.

Nguồn nước sinh hoạt của nhà trường tại trường chính là nguồn nước máy bị nhiễm phèn nặng, các điểm trường lẻ là nước sinh hoạt lấy từ nguồn nước suối, đôi khi chưa đảm bảo công tác hợp vệ sinh.

Nguồn ngân sách Nhà nước cấp chi cho hoạt động thường xuyên còn hạn chế, nên ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường.

Công tác xã hội hóa giáo dục trong nhà trường còn hạn chế, chưa huy động được nhiều sự đầu tư, đóng góp của các cá nhân, lực lượng xã hội cho nhà trường.

Trường chưa có Chi bộ nên đôi khi khó khăn trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ trong tất cả các hoạt động của nhà trường.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên

Tham mưu lãnh đạo các cấp mở rộng mặt bằng điểm trường chính, điểm trường ĐăkPanh; Từng bước xây dựng các hạng mục theo quy hoạch tổng thể và lộ trình đã được phê duyệt; đầu tư, nâng cấp CSVC, hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị cần thiết cho điều kiện làm việc của đội ngũ và phục vụ nhu cầu sinh hoạt vui chơi học tập của trẻ, dần hoàn thiện các tiêu chí kiểm định chất lượng mức độ 2, hướng đến xây dựng trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 năm 2024.

Đảm bảo đủ về số lượng đội ngũ CBQL, giáo viên và nhân viên theo quy định.

Tăng cường bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có đủ khả năng ứng dụng CNTT tốt để hỗ trợ cho công tác giảng dạy và bồi dưỡng chuyên môn đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

Nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ; đổi mới SHCM, phương pháp đánh giá sự phát triển trẻ; phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ, đồng thời phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; tăng cường tiếng Việt cho trẻ dân tộc thiểu số, chuẩn bị tâm thế cho trẻ vào lớp 1; xây dựng môi trường học tập xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện.

Tăng cường giáo dục thái độ, kỹ năng thực hành, trải nghiệm, giao tiếp ứng xử, kỹ năng sống ...cho trẻ; Chú trọng phát triển thể chất, giảm tỉ lệ thấp còi và suy

đinh dưỡng; Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ về thể chất, tinh thần và tính mạng khi trẻ ở trường.

Giữ vững đạt PCGDMN TEST hằng năm.

Tăng cường thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục trong nhà trường.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC CỦA NHÀ TRƯỜNG ĐẾN NĂM 2025 TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

1. Tầm nhìn

Xây dựng trường mầm non Bãi Màu xã Sơn Màu đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2 và Đạt chuẩn Quốc gia Mức độ 1. Góp phần nâng chuẩn về cơ sở vật chất, hạ tầng, kỹ thuật; chuẩn về đội ngũ. Đồng thời nâng cao chất lượng giáo dục tại đơn vị.

Một ngôi trường thân thiện. Nơi phụ huynh, học sinh tin cậy. Một chiếc nôi rèn luyện đạo đức để giáo viên cống hiến và luôn có khát vọng vươn lên khẳng định bản thân, phục vụ tốt nhiệm vụ chăm sóc giáo dục và nuôi dưỡng trẻ an toàn, khỏe mạnh phát triển toàn diện để trẻ có những kỹ năng cơ bản để chuẩn bị tốt tâm thế vào bậc tiểu học.

2. Sứ mạng

Xây dựng một đơn vị có tính kỉ luật lao động, biết thương yêu hỗ trợ nhau, biết được nhiệm vụ của mỗi cá nhân để tư duy, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, trung thực, khách quan trong việc thực thi nhiệm vụ.

Tạo được môi trường học tập thân thiện, có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội rèn luyện kỹ năng, phát triển tư duy, phát triển tính tích cực chủ động, sáng tạo của trẻ.

3. Hệ thống giá trị cơ bản

Tinh thần trách nhiệm; Đoàn kết, hợp tác; Lòng tự trọng, lòng nhân ái; Tính trung thực; tính chủ động, sáng tạo và thích ứng; Khát vọng vươn lên.

IV. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

- Phát triển quy mô mạng lưới trường lớp phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội địa phương, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Cũng cố duy trì và nâng cao chất lượng Phổ cập GDMNTENT, chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ vào lớp 1; phát triển giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi.

- Xây dựng trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ II, đạt chuẩn Quốc gia mức độ I. Nhằm nâng chuẩn về cơ sở vật chất, chuẩn về đội ngũ. Đồng thời, nâng cao chất lượng giáo dục của xã nhà.

- Mục tiêu dài hạn: Đến năm 2030 Trường Mầm non Bãi Màu xã Sơn Màu phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

+ Công nhận lại kiểm định chất lượng mức độ 2, đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1. Chất lượng giáo dục được khẳng định.

+ Nhà trường chỉ có một điểm tập trung về điểm trung tâm.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về đội ngũ

- 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có 60% đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức độ khá trở lên.
- Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn đào tạo đạt ít nhất 55%.
- 100% CBQL được đánh giá chuẩn ở mức độ khá trở lên.
- Không có CBQL, giáo viên bị kỷ luật.
- Đảm bảo số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định.
- 100% giáo viên có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, trong đó, có trên 30% số tiết dạy hàng ngày sử dụng công nghệ thông tin.
- 100% CBQL được bồi dưỡng về chuyên môn lý luận chính trị theo quy định.
- Giáo viên đạt Giáo viên dạy giỏi cấp trường tỷ lệ 50%, cấp huyện tỷ lệ 20%, cấp tỉnh tỷ lệ 10%.
- Phát triển đảng viên trong nhà trường tỷ lệ:50%
- Đối với nhân viên: 100% nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao
- Nhà trường đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc.
- Chi bộ 5 năm liên tiếp đến thời điểm đánh giá đạt Chi bộ hoàn thành nhiệm vụ trở lên, ít nhất 1 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2.2. Quy mô trường lớp

NĂM HỌC	Số trẻ trong điều tra		Huy động				Số lớp	
	NT	MG	NT	Tỉ lệ%	MG	Tỉ lệ%	NT	MG
2020-2021	49	116	14	28	112	96	1	5
2021-2022	40	105	12	30	103	98	1	5
2022-2023	55	107	16	31	105	98	1	5
2023-2024	65	90	22	33	89	98	2	4
2024-2025	71	91	25	35	90	98	2	4
2025-2030	80	150	45	56	148	99	3	4

2.3 Chất lượng giáo dục chăm sóc, nuôi dưỡng

a. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng:

- 100% trẻ được học hai buổi/ngày
- 100% trẻ được theo dõi biểu đồ, khám sức khỏe định kỳ.
- 100% trẻ ăn bán trú tại trường.
- Giảm tỷ lệ trẻ SDD nhẹ cân, suy dinh dưỡng thấp còi xuống dưới 12%.
- 100% cháu được an toàn về thể chất lẫn tinh thần.
- 100% trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi có các biện pháp can thiệp.

b. Chất lượng giáo dục

- 100% nhóm lớp thực hiện chương trình giáo dục mầm non đảm bảo theo quy định.
- 90% trẻ được hoạt động thực hành, trải nghiệm, khám phá môi trường xung quanh phù hợp với nhu cầu, hứng thú của trẻ và điều kiện thực tế.
- 70% trẻ nắm được các kỹ năng thông qua các hoạt động theo từng chủ đề.
- 70-85% trẻ đạt các chỉ số cuối độ tuổi, trong đó:
 - + Nhà trẻ: Đạt 70-75%
 - + Mẫu giáo: Đạt 75-85%.
- Tỷ lệ chuyên cần đạt 95% đối với trẻ 5 tuổi, 90% đối với trẻ dưới 5 tuổi.
- Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình 100%.

2.4. Xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật

- Làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền, hội cha mẹ học sinh huy động các nguồn lực nhằm tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.
- Xây dựng khối phòng hành chính quản trị, phòng bếp, phòng chức năng, trang bị thêm các thiết bị phục vụ dạy học hiện đại.
- Các phòng chức năng được trang bị cơ sở vật chất, thiết bị đầy đủ.
- Nâng cấp, sửa chữa tường rào cổng ngõ tại điểm trường chính.
- Xây dựng vườn cổ tích cho trẻ hoạt động trải nghiệm.
- Xây dựng môi trường, cảnh quan sư phạm đảm bảo các tiêu chí “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”.

2.5. Phấn đấu đến năm 2030:

- Có 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt trình độ trên chuẩn.
- Giáo viên đạt “Giáo viên dạy giỏi cấp trường” tỷ lệ 50%, cấp huyện” tỷ lệ 30%, cấp tỉnh tỷ lệ 10%.
- Phát triển đảng viên trong nhà trường tỷ lệ: 60%

- Nhà trường đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc.
- 90% trẻ nắm được các kỹ năng thông qua các hoạt động theo từng chủ đề.
- 90-95% trẻ đạt các chỉ số cuối độ tuổi.
- Tỷ lệ chuyên cần đạt 99% đối với trẻ 5 tuổi, 95% đối với trẻ dưới 5 tuổi.
- Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình 100%.
- Tỷ lệ trẻ nhẹ cân thấp còi không chế ở mức dưới 10%.
- Xây dựng các phòng tin học, phòng cho trẻ làm quen ngoại ngữ, phòng âm nhạc...

3. Lộ trình thực hiện:

3.1. Giai đoạn 1: Từ năm 2020 đến năm 2022

a) Về chất lượng chăm sóc giáo dục:

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần.
- 100% cha mẹ trẻ hoặc người giám hộ được tư vấn về những vấn đề liên quan đến sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần của trẻ.
- Chế độ dinh dưỡng của trẻ tại trường được đảm bảo cân đối đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, đảm bảo quy định
- Không để xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.
- 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ
- 100% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp. Tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ phải được cải thiện so với đầu năm.
- Trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100%. Trẻ đạt chuyên cần 90-95 %.; Bé ngoan xuất sắc và bé chăm tiên tiến đạt 60%

b) Chất lượng đội ngũ:

- Ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức đạt trở lên, trong đó có 40% đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức độ khá trở lên.
- Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn đào tạo đạt ít nhất 50%.
- 100% CBQL được đánh giá chuẩn ở mức độ khá trở lên; Không có CBQL, giáo viên bị kỷ luật.
- Đảm bảo số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định.
- 100% CBQL được bồi dưỡng về lý luận chính trị theo quy định.
- Có trên 20% số tiết dạy hàng ngày sử dụng công nghệ thông tin.
- Giáo viên đạt Giáo viên dạy giỏi cấp trường tỷ lệ 40%, cấp huyện tỷ lệ 10%, cấp tỉnh tỷ lệ 5%.
- Phát triển đảng viên trong nhà trường tỷ lệ: 40%; Nhà trường đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến.

c) Cơ sở vật chất

- Làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền, hội cha mẹ học sinh huy động các nguồn lực nhằm tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học
- Xây dựng khối phòng hiệu bộ, trang bị thêm các thiết bị phục vụ dạy học hiện đại.
- Các phòng chức năng được trang bị cơ sở vật chất, thiết bị đầy đủ.
- Xây dựng môi trường, cảnh quan sư phạm đảm bảo các tiêu chí “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”.

3.2. Giai đoạn 2: Từ năm 2022 đến năm 2025

a) Về chất lượng chăm sóc giáo dục:

Tiếp tục duy trì và nâng cao các chỉ tiêu ở giai đoạn 1.

b) Chất lượng đội ngũ:

- Ít nhất 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức đạt trở lên, trong đó có 50% đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức độ khá trở lên.
- Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn đào tạo đạt ít nhất 50%.
- 100% CBQL được đánh giá chuẩn ở mức độ khá trở lên; Không có cán bộ quản lý, giáo viên bị kỷ luật.
- Đảm bảo số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định.
- 100% CBQL được bồi dưỡng về lý luận chính trị theo quy định.
- Có trên 20% số tiết dạy hàng ngày sử dụng công nghệ thông tin.
- Giáo viên đạt Giáo viên dạy giỏi cấp trường tỷ lệ 50%, cấp huyện tỷ lệ 20%, cấp tỉnh tỷ lệ 10%.
- Phát triển đảng viên trong nhà trường tỷ lệ: 60%; Nhà trường đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến.

c) Cơ sở vật chất

- Làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền, hội cha mẹ học sinh huy động các nguồn lực nhằm tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học
- Xây dựng khối phòng phụ trợ, phòng bếp ăn, phòng đa năng, trang bị thêm các thiết bị phục vụ dạy học hiện đại.
- Các phòng chức năng được trang bị cơ sở vật chất, thiết bị đầy đủ.
- Xây dựng môi trường, cảnh quan sư phạm đảm bảo các tiêu chí “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”.

3.3. Giai đoạn 3: Từ năm 2025 đến 2030

- + Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt kiểm định mức độ 2.
- + Tuyên truyền, quảng bá thương hiệu nhà trường.

+ Tổ chức tổng kết kinh nghiệm và tiếp tục xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện kế hoạch đến năm 2025.

Duy trì trường chuẩn quốc gia về chất lượng giáo dục, đánh giá ngoài đạt cấp độ II. Đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi vững chắc, có thương hiệu về “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Duy trì đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

4. Khẩu hiệu và phương châm hành động

- Khẩu hiệu hành động: Chất lượng Giáo dục là danh dự, uy tín của nhà trường
- Phương châm hành động: Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

a) Phát triển đội ngũ

- Đẩy mạnh công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có chất lượng cao, bảo đảm đủ các chuẩn về chính trị và chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức, chính trị tốt, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Phấn đấu “*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương về đạo đức và sáng tạo*” để trẻ noi theo.

- Tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên được học các lớp nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ như: Sử dụng đàn, múa, ứng dụng công nghệ thông tin....

b) Đổi mới phương pháp dạy học trên quan điểm lấy trẻ làm trung tâm

Tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; tăng cường hoạt động vui chơi và các hoạt động trải nghiệm, khám phá của trẻ, chú trọng giáo dục hình thành các thói quen phù hợp với độ tuổi của trẻ, với truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc và yêu cầu của xã hội.

Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực, lấy trẻ làm trung tâm tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo có hiệu quả

c) Cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ

Sử dụng các nguồn kinh phí tăng cường trang thiết bị dạy học, thực hiện tốt công tác duy tu, bảo dưỡng và sử dụng có hiệu quả; tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học.

d) Nguồn lực tài chính

- Nhà trường chủ động tham mưu với Phòng Giáo dục và Đào tạo, Đảng Ủy, UBND xã về đầu tư kinh phí để xây dựng các hạng mục còn thiếu để đảm bảo trường đạt các tiêu chí về kiểm định chất lượng.

- Xây dựng kế hoạch phương án tài chính, dự toán ngân sách cần chi trong các hoạt động của trường hợp lý.

- Xin chủ trương về huy động mọi nguồn lực, mạnh thường quân, phối hợp với phụ huynh học sinh... nhằm tạo nguồn tài chính dồi dào để đủ đảm bảo chủ động thực hiện các chiến lược phát triển nhà trường.

- Nghiêm chỉnh chấp hành định mức quy định của Nhà nước. Huy động và sử dụng các nguồn vốn phải đảm bảo minh bạch và công khai.

e) Hệ thống thông tin

Nhà trường xây dựng hệ thống thông tin nội bộ, nâng cấp hệ thống đường truyền Internet, mạng Lan, xây dựng quy chế sử dụng thư điện tử, website; hệ thống thông tin truyền thông trong nhà trường.

f) Quan hệ với cộng đồng

Công tác xã hội hoá giáo dục, phối hợp với ban ngành, đoàn thể xã hội

Tăng cường công tác phối kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường và Hội cha mẹ trẻ em nhằm giáo dục con em.

Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

g) Lãnh đạo và quản lí

- Có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, lối sống trong sáng, lành mạnh; tâm huyết với nghề, làm việc tận tụy với tinh thần trách nhiệm cao

- Sự lãnh đạo, chỉ đạo các tổ, hội đồng, đoàn thể trong nhà trường:

+ Định hướng dẫn dắt mọi người trên cơ sở sứ mạng, tầm nhìn của nhà trường, xác định khuôn khổ của hoạt động, các giá trị, tạo động lực cho mọi thành viên cùng với việc xác định phương hướng tổng thể của trường để lựa chọn các giải pháp, tạo ra các thay đổi mang tính chiến lược.

+ Năng lực lãnh đạo của hiệu trưởng giúp: Xác định tầm nhìn, sứ mạng, định hướng giá trị của nhà trường; xác định mục tiêu chiến lược và hoạch định chiến lược phát triển nhà trường; thu hút, tập hợp đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên;

+ Tạo môi trường, động lực để mọi người làm việc; tạo ra những thay đổi; xây dựng văn hóa trường học, kiến tạo tổ chức nhà trường, xây dựng nhà trường thành tổ chức học tập trong đó cán bộ quản lý là người học dẫn đầu.

2. Một số giải pháp

- Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, Hồ Chí Minh theo nội dung Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị gắn với từng việc làm cụ thể, theo từng vị trí nhiệm vụ được giao. Phát động thực hiện hiệu quả các cuộc vận động lớn của ngành "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo"; phong trào "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực".

- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện nhiệm vụ hàng năm trong đó tập trung đẩy mạnh các giải pháp nhằm: nâng cao chất lượng giáo dục, chăm sóc; đẩy mạnh chất lượng sinh hoạt chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo; đẩy mạnh công tác xã hội hóa và huy động các nguồn lực để thúc đẩy phát triển giáo dục; huy động và sử dụng các nguồn vốn đầu tư để phát triển cơ sở vật chất, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Theo dõi, đánh giá, phân loại cán bộ công chức, viên chức, thực hiện kỷ cương, kỷ luật, đạo đức lối sống, đạo đức nhà giáo đối với cán bộ quản lý giáo viên tại đơn vị. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, chuyên môn, các hoạt động khác trong nhà trường

- Tập trung đổi mới phương pháp dạy học, thực hiện có hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non theo Chương trình giáo dục mầm non mới. Dạy học theo chuẩn kiến thức kỹ năng, phù hợp với đối tượng và năng lực của học sinh. Đẩy mạnh công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, lồng ghép giáo dục truyền thống, chủ quyền biển đảo; đồng thời tăng cường công tác giáo dục thể chất cho trẻ.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, ứng dụng hiệu quả các phần mềm trong dạy và học để từng bước nâng cao năng lực quản lý, chất lượng giáo dục đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Tham mưu với Đảng Ủy, UBND, lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch, lộ trình xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng mức độ 2, đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và duy trì đạt chuẩn vào những năm tiếp theo.

- Thực hiện rà soát cơ sở vật chất lên kế hoạch dự trù, cải tạo mua sắm trang thiết, đồ dùng đồ chơi tối thiểu theo quy định.

- Tham mưu lãnh đạo các cấp về phê duyệt chủ trương và kinh phí xây dựng những hạng mục cơ sở vật chất theo quy định và bổ sung nhân sự cho trường.

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

- Trực tiếp chịu trách nhiệm tham mưu, triển khai đạt hiệu quả các chỉ tiêu về đội ngũ, phát triển cơ sở vật chất.

2. Phó Hiệu trưởng

- Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá việc thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học.

- Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện đảm bảo các chỉ tiêu liên quan đến công tác huy động trẻ, chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

3. Các tổ trưởng chuyên môn

- Triển khai các giải pháp đổi mới, cụ thể hóa việc ứng dụng các phương pháp dạy học tiên tiến, kế hoạch nâng cao chất lượng dạy học của nhà trường.

- Tham mưu cho Hiệu trưởng trong việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Phối hợp với các đoàn thể trong trường tham mưu cho BGH tổ chức triển khai nhiệm vụ hàng năm đạt kết quả năm sau cao hơn năm trước.

4. Đối với giáo viên, nhân viên

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Chịu trách nhiệm về công tác tự đào tạo, bồi dưỡng nhằm từng bước nâng cao chất lượng nghiệp vụ, đáp ứng chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo quy định.

5. Đối với phụ huynh học sinh

- Cho trẻ đi học chuyên cần, đúng giờ; trang phục sạch sẽ, gọn gàng, phù hợp lứa tuổi, thời tiết, thuận tiện khi tham gia các hoạt động.

- Phối hợp với nhà trường giáo dục trẻ ngoan ngoãn, biết vâng lời người lớn, có thói quen chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi, xin phép phù hợp, không nói tục, chửi bậy. Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến của mình với cô giáo, bạn bè và những người xung quanh. Tham gia tích cực các hoạt động của nhóm/lớp và nhà trường tổ chức.

- Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để có kiến thức, kỹ năng cần thiết để làm tiền đề khi vào lớp 1.

6. Ban đại diện cha mẹ trẻ em

- Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.

- Hỗ trợ cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Tăng cường giáo dục gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “khoán trắng” cho nhà trường.

7. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

- Xây dựng kế hoạch thực hiện của đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

VI. KẾT LUẬN - KIẾN NGHỊ

Để thực hiện tốt kế hoạch phát triển nhà trường việc đầu tiên là phải xây dựng được khối đoàn kết nội bộ đây là một trong những vấn đề cực kỳ quan trọng quyết định

đến sự thành công của trường. Tiếp đến là triển khai các kế hoạch một cách khoa học và thường xuyên kiểm tra và điều chỉnh kế hoạch.

Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2020 -2025 tầm nhìn đến năm 2030 là tâm huyết và trí tuệ của tập thể nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng tốt hơn, tạo niềm tin cho phụ huynh, nhân dân toàn xã hội. Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 -2025 tầm nhìn đến năm 2030 là văn bản định hướng cho sự phát triển nhà trường, trên cơ sở đó từng tổ chức và mỗi cá nhân nghiên cứu để điều chỉnh kế hoạch của mình cho phù hợp với sự phát triển chung nhà trường.

Để thực hiện đạt hiệu quả nội dung Kế hoạch, kính đề nghị các cấp quản lý cần quan tâm chỉ đạo:

1. Kính đề nghị UBND huyện

- Đầu tư xây dựng các hạng mục còn thiếu, bổ sung cơ sở vật chất để Nhà trường thực hiện các mục tiêu chiến lược đề ra.
- Giải quyết tình trạng thiếu CBQL, giáo viên và nhân viên theo quy định, đồng thời hỗ trợ chế độ chính sách cho các nhân viên dinh dưỡng.

2. Kính đề nghị Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Phê duyệt Kế hoạch chiến lược và hỗ trợ cho Trường trong thực hiện nội dung theo đúng kế hoạch các hoạt động hoạt động nhà trường phù hợp với chiến lược phát triển.
- Hỗ trợ, hướng dẫn về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.
- Bổ sung cho nhà trường đủ giáo viên và nhân viên theo quy định và hỗ trợ chính sách cho nhân viên dinh dưỡng.

3. Kính đề nghị lãnh đạo địa phương

- Quan tâm, hỗ trợ về cơ sở vật chất để nhà trường xây dựng môi trường bên ngoài phong phú cho trẻ hoạt động.
- Chỉ đạo các ban, hội, đoàn thể phối hợp với nhà trường trong quá trình thực hiện quy hoạch lại mạng lưới trường, lớp, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 5 tuổi trong những năm tiếp theo.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển trường mầm non Bãi Mầu xã Sơn Mầu giai đoạn năm 2020-2025 tầm nhìn đến năm 2030. Rất mong sự quan tâm chỉ đạo của Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, Chính quyền địa phương trong quá trình thực hiện phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 và định hướng đến năm 2030 của đơn vị đúng lộ trình đề ra./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Sơn Tây;
- TCM, CB, BTTND nhà trường;
- Lưu: HS.

KT.HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đặng Thị Thanh Hồng

DUYỆT NHẬN CỦA UBND XÃ

CHỦ TỊCH



Dinh Văn Lica

DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT SƠN TÂY



Bùi Thế Giới